

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCVN,
LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG**

Tháng: 12 /2025

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXSNV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
I	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc UBND xã, phường						
1	Lưu Thị Phương Liên		89				
2	Cấp phó						
2.1	Lưu Thị Thu Hà	90	90	X			
2.2	Đặng Thị Hạnh	93	93	X			
II	Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã, phường						
1	Nguyễn Thị Liên	89	89		X		
2	Hoàng Thị Ly	89	89		X		
3	Lê An Trang	85	85		X		
4	Hoàng Thị Điềm	89	89		X		
5	Nguyễn Thị Hồng Phương	90	89	X			
6	Nguyễn Thị Thu Phương	91	89	X			
7	Hoàng Thị Ngọc Oanh	89	89		X		
8	Vũ Thị Hằng	89	89		X		
9	Thiều Thị Vân Thu	88	88		X		
10	Nguyễn Thị Tú Mỹ	88	88		X		
11	Nguyễn Thị Vân Anh	85	85		X		
12	Mai Thị Mẫn	92	92	X			

13	Vũ Thị Tuyết	88	88		X		
14	Nguyễn Thị Hương	88	88		X		
15	Nguyễn Thị Mai	89	89		X		
16	Nguyễn Thị Ly	88	88		X		
17	Trương Thị Hồng Vân	89	89		X		
18	Nguyễn Thị Thúy Hà	89	89		X		
19	Trần Thị Việt Hải	85	85		X		
20	Ngô Thị Phương	90	90	X			
21	Vũ Thị Hương	89	89		X		
22	Nguyễn Thị Oanh	85	85		X		
23	Nguyễn Thị Minh Thùy	89	89		X		
24	Nguyễn Thị Minh Huyền	89	90		X		
25	Nguyễn Thu Phương	92	90	X			
26	Nguyễn Thị Thu Hà	90	90	X			
27	Nguyễn Thanh Huệ	89	89		X		
28	Lê Thị Thanh Huyền	88	88		X		
29	Nguyễn Thùy Linh	89	85		X		
30	Nguyễn Hương Quỳnh	72	72		X		
31	Vương Đình Chương	87	87		X		
32	Ngô Thị Mai Hương	89	89		X		
33	Nguyễn Thị Thảo Anh	89	91		X		
34	Vũ Hoài Thư	93	88	X			
35	Vũ Thị Kim Dung	88	88		X		
36	Vũ Thị Minh Thơ	90	89	X			
37	Nguyễn Thị Thu Hằng	87	87		X		
38	Nguyễn Doãn Điệp	89	84		X		
III	Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị						
1	Nguyễn Thị Thảo	86	86		X		

2	Ngô Thị Lan Hương	86	86		X		
3	Nguyễn Thị Kim Dung	85	85		X		
4	Phạm Thị Thu Thảo	85	85		X		
5	Trương Thu Nguyệt	80	80		X		

Việt Hưng, ngày 30 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Ly



Lưu Thị Phương Liên